

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/DS-ST.

Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Trương Hoàng Hoa.

2/Bà Lê Thị Ngọc Ánh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 321/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Lê Minh H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 406 Ô 1 khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Phạm Thị Kim P**, sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 406 Ô 1 khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Theo Giấy ủy quyền số 4687 ngày 05/7/2022)

*** Bị đơn:** 1/. **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1959. (vắng mặt)

2/. **Nguyễn Thị Tuyết L**, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 406 Ô 1 khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn, bà Phạm Thị Kim P trình bày:*

Anh Lê Minh H là chủ cửa hàng bán thức ăn chăn nuôi. Vợ chồng anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê là khách hàng có giao dịch mua thức ăn chăn nuôi của anh Hùng từ năm 2018 đến tháng 06/2021.

Trong quá trình mua bán, anh Lạc, chị Lê mua thức ăn chăn nuôi anh Hùng sẽ giao hoặc anh Lạc đến nơi bán để chở về. Chị Lê là người trả tiền hoặc nợ lại.

Đến ngày 23/01/2020 tổng kết sổ chị Nguyễn Thị Tuyết Lê ký xác nhận còn nợ số tiền là 117.194.000 đồng.

Sau đó anh Lạc, chị Lê có mua thêm một đợt thức ăn từ ngày 17/01/2021 đến ngày 12/6/2021 với số tiền là 19.910.000 đồng.

Tổng cộng anh Huỳnh Văn L và chị Nguyễn Thị Tuyết Lê còn nợ tiền thức ăn của anh Hùng là: 137.104.000 đồng.

Nay anh Hùng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê có nghĩa vụ trả cho anh Hùng số tiền là 137.104.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 6/2021 đến ngày Tòa xét xử sơ thẩm với mức lãi suất là 0,83%/tháng.

* Bị đơn là anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên không có bản khai.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền trình bày: Chị là vợ của anh Hùng, chị hỗ trợ ghi sổ sách cho anh Hùng, mọi việc buôn bán giao dịch giữa anh Hùng và anh Lạc, chị Lê chị không có tham gia nên chị không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* Bị đơn là anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê cư trú tại ấp Hoà Lạc Trung, xã Hoà Định, huyện Chợ Gạo nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị Phượng, chị Tuyền có đơn xin vắng mặt; anh Lạc, chị Lê mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị Phượng, chị Tuyền, anh Lạc, chị Lê.

[2] *Về nội dung vụ án:* Giữa anh Lê Minh H và vợ chồng anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê có giao dịch dân sự trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Anh Hùng trình bày anh là chủ cửa hàng bán thức ăn gia súc, anh Lạc, chị Lê là khách hàng, đã giao dịch mua bán thức ăn gia súc trong thời gian từ năm 2018 đến tháng 6 năm 2021. Anh Hùng đã cung cấp cho Tòa án 01 giấy xác nhận biên nhận nợ được

lập ngày 23/01/2020 và diễn biến công nợ sau đó trong quyển sổ. Tại phiên toà đại diện uỷ quyền của nguyên đơn yêu cầu anh Lạc, chị Lệ trả số tiền 137.104.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng kể từ tháng 06/2021 đến khi xét xử sơ thẩm, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy bên bán anh Hùng đã giao hàng hóa là thức ăn chăn nuôi cho anh Lạc, chị Lệ. Anh Lạc, chị Lệ đã nhận đủ hàng hóa theo nội dung hợp đồng mua bán nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền theo đúng thời hạn, địa điểm và mức tiền được thỏa thuận giữa hai bên là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét thấy, việc vợ chồng chị Lệ đã tự nguyện viết và ký tên vào trong sổ theo dõi mua bán thức ăn chăn nuôi vào ngày 23/01/2020 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có dấu hiệu bị đe dọa, ép buộc nên lời trình bày của anh Hùng là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc anh Lạc, chị Lệ không trả dứt điểm nợ còn lại đã gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của anh Hùng.

Xét nội dung khởi kiện đòi tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi của anh Lê Minh H là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 440, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của anh Hùng, buộc anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lệ có nghĩa vụ trả cho anh Hùng số tiền 137.104.000 đồng và tiền lãi được tính cụ thể như sau:

$$137.104.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 21 \text{ tháng} = 23.897.000 \text{ đồng}.$$

Việc anh Lê Minh H rút một phần nội dung đơn khởi kiện, không đòi nợ anh Lạc, chị Lệ số tiền mua bán trứng 37.160.500 đồng là tự nguyện, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Các đương sự phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

-Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Áp dụng Điều 430, Điều 440, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Minh H. Buộc anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lệ có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Hùng số tiền 161.001.000

đồng (Một trăm sáu mươi một triệu không trăm lẻ một nghìn đồng), (trong đó tiền gốc là 137.104.000 đồng và tiền lãi là 23.897.000 đồng) trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Minh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê chậm trả tiền thì anh Lạc, chị Lê còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Àn phí:

- Anh Huỳnh Văn L, chị Nguyễn Thị Tuyết Lê phải chịu 8.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Lê Minh H được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.650.000 đồng theo biên lai thu số 0025195 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án các đương sự được quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Quốc Đạt